

Số:

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đối với các tiêu chí giáo dục và đào tạo tại địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2023 và kế hoạch thực hiện năm 2024

Thực hiện Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2023, Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo sơ kết việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới đối với các tiêu chí giáo dục và đào tạo tại địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2023 như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2023

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Tính đến cuối năm 2021, trên địa bàn tỉnh có 47/47 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 24 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, có 6/8 huyện/thị xã/thành phố đạt chuẩn huyện nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới.

2. Từ năm 2022, đã có đầy đủ hệ thống văn bản về quy định, kế hoạch và các hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới đối với các tiêu chí về giáo dục và đào tạo.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai, chỉ đạo

Căn cứ vào các Quyết định của Thủ tướng về việc ban hành bộ tiêu chí về nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, các Quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành bộ tiêu chí về nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Sở Giáo dục và Đào tạo đã kịp thời ban hành các văn bản triển khai, chỉ đạo đến các Phòng GDĐT, các đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục triển khai các văn bản hướng dẫn:

+ Công văn số 3202/SGDĐT-QLCL ngày 29/9/2022 về việc triển khai Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2022-2025;

+ Công văn số 3534/HD-SGDĐT ngày 24/10/2022 về việc thực hiện đánh giá các tiêu chí nông thôn mới thuộc lĩnh vực ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025;

+ Kế hoạch số 3600/KH-SGDĐT ngày 26/10/2022 về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đối với các tiêu chí giáo dục và đào tạo tại địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2022-2025.

- Sơ kết việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đối với các tiêu chí giáo dục và đào tạo tại địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2022-2023¹.

2. Kết quả chung theo các nhóm tiêu chí

2.1. Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trường học đạt chuẩn quốc gia

- Cơ sở vật chất trường, lớp của tỉnh đã được Nhà nước và xã hội quan tâm đầu tư, 100% phòng học đã được kiên cố hóa. Tỉnh đã đầu tư cơ sở vật chất trường lớp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hóa, phấn đấu đủ điều kiện để dạy 2 buổi/ngày. Các điều kiện phục vụ cho giảng dạy, học tập bao gồm cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị dạy học... không ngừng được nâng cấp, bổ sung. Hiện nay, các phòng học, phòng chức năng như phòng học bộ môn, phòng nghệ thuật, phòng công nghệ, phòng tin học, phòng thể dục, thể thao... cơ bản đảm bảo các điều kiện dạy và học nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

- Về xây dựng trường chuẩn quốc gia: Toàn tỉnh các trường ở tất cả các cấp học từng bước xây dựng theo chuẩn quốc gia, được đầu tư, nâng cấp khang trang, đầy đủ trang thiết bị dạy học; tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh tính đến thời điểm: cấp mầm non công lập đạt lệ 64,46%, cấp tiểu học đạt tỷ lệ 58,7%, cấp THCS đạt tỷ lệ 52,17%, cấp THPT đạt tỷ lệ 66,67%.

1.2. Nhóm tiêu chí về Giáo dục và Đào tạo

Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn công

¹ Báo cáo số 204/BC-SGDĐT ngày 30/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo

tác phổ cập xóa mù chữ trong toàn ngành². Công tác phổ cập đang được tiến hành thuận lợi và dự kiến sẽ đạt được mục tiêu đề ra theo Kế hoạch vào cuối năm 2023; tiếp tục duy trì, kế thừa kết quả đạt được của năm 2022 như sau:

a. Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi

- Có 100% huyện, thành phố, thị xã (8/8) được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2022.

b. Kết quả phổ cập giáo dục tiểu học

- Duy trì 82/82 xã, phường, thị trấn đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, đạt tỷ lệ: 100%.

- Có 8/8 huyện, thị xã, thành phố đạt mức độ 3, đạt tỷ lệ: 100%;

c. Kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Cấp xã: có 03/82 xã đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 2, tỷ lệ 3.65%; có 79/82 xã đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 3, tỷ lệ 96.35% (mỗi đơn vị cấp xã chỉ tính mức độ đạt được cao nhất, riêng huyện Côn Đảo không có đơn vị hành chính cấp xã).

- Cấp huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS: có 02/08 huyện³ đạt mức độ 2, tỷ lệ 25%; 06/08 huyện⁴ đạt mức độ 3, tỷ lệ 75%.

d. Kết quả xóa mù chữ

Công tác xóa mù chữ (XMC): Điều tra, cập nhật thông tin trên hệ thống thông tin phổ cập giáo dục của Bộ GDĐT đảm bảo đúng quy trình, thời gian quy định. Chỉ đạo tổ chức điều tra, rà soát đến tận hộ gia đình để thống kê số người mù chữ trong độ tuổi từ 15 - 60, phân nhóm theo địa bàn, dân tộc, giới tính,... để phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng cho các đoàn thể, tổ chức, cá nhân tham gia vận động các đoàn viên, hội viên chưa biết chữ ra lớp học xóa mù chữ.

Kế thừa kết quả năm 2022, toàn tỉnh đạt chuẩn XMC mức độ 2, đối với cấp huyện: 08/08 huyện/thị xã/thành phố đạt chuẩn XMC mức độ 2, đối với cấp xã: 82/82 xã/phường/thị trấn chuẩn XMC mức độ 2. Hiện tại, các huyện/thị xã/thành phố đang tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng kết quả XMC đã đạt được.

3. Kết quả cụ thể của các đơn vị

² Công văn số 856/SGDĐT-GDTrHTX ngày 17/3/2023, Công văn số 4183/SGDĐT-GDTrHTX ngày 19/10/2023, Công văn số 4351/SGDĐT-GDTrHTX ngày 31/10/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo

³ huyện Côn Đảo và Đất Đỏ;

⁴ Thành phố Bà Rịa, Thành phố Vũng Tàu, thị xã Phú Mỹ và các huyện Châu Đức, Long Điền, Xuyên Mộc

Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh có 47/47 xã đạt chuẩn nông thôn mới, có 27/47 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, chưa có xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và có 6/8 huyện (thị xã/thành phố) đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nông thôn mới; Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh năm 2023 cụ thể như sau:

3.1. Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao

Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của UBND tỉnh đã đưa ra kế hoạch xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn tỉnh có 09 xã, gồm:

STT	Xã	Cấp huyện	Năm đạt NTM NC	Ghi chú
1	Quảng Thành	Châu Đức	2022	Chuyển sang năm 2023, Sở GDĐT đã thẩm định đạt tiêu chí số 5 về giáo dục
2	Nghĩa Thành		2022	
3	Láng Lớn		2022	
4	Xuân Sơn		2023	Đang thẩm định hồ sơ
5	Bình Giã		2023	
6	Bình Trung		2023	
7	Hoà Bình	H.Xuyên Mộc	2022	Chuyển sang năm 2023, Sở GDĐT đã thẩm định đạt tiêu chí số 5 về giáo dục
8	Hoà Hiệp		2023	
9	Long Sơn*	TP.Vũng Tàu	2023	Sở GDĐT đã thẩm định đạt tiêu chí số 5 về giáo dục
TỔNG CỘNG			09	

[* Xã Long Sơn được bổ sung vào kế hoạch đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023 để thành phố Vũng Tàu hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới]

Qua rà soát, tiến độ thực hiện tiêu chí giáo dục và đào tạo trong việc xây dựng nông thôn mới nâng cao của các địa phương như sau:

- Xã Long Sơn thành phố Vũng Tàu, xã Quảng Thành, xã Nghĩa Thành, xã Láng Lớn huyện Châu Đức và xã Hòa Bình huyện Xuyên Mộc Sở GDĐT đã thẩm định và đồng ý kết quả **đạt tiêu chí số 5** về giáo dục⁵.

- Qua theo dõi, rà soát các xã Xuân Sơn, xã Bình Giã, xã Bình Trung huyện Châu Đức, xã Hòa Hiệp huyện Xuyên Mộc ước **đạt tiêu chí số 5** về giáo dục theo Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

3.2. Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu

⁵ Công văn số 850/SGDĐT-QLCL ngày 17/03/2023, Công văn số 851/SGDĐT-QLCL ngày 17/03/2023, Công văn số 852/SGDĐT-QLCL ngày 17/03/2023, Công văn số 853/SGDĐT-QLCL ngày 17/03/2023, Công văn số 2679/SGDĐT-QLCL ngày 28/07/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo

Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của UBND tỉnh đã đưa ra kế hoạch xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn tỉnh có 04 xã, gồm:

STT	Cấp huyện	TT	Xã	Năm đạt NTM kiểu mẫu theo Kế hoạch	Ghi chú
1	H.Châu Đức	1	Suối Nghệ	2023	
2	H.Long Điền	1	An Ngãi	2023	
		2	An Nhứt	2023	
3	H.Xuyên Mộc	1	Bung Riềng	2023	
Tổng cộng				04	

[Yêu cầu nội hàm về tiêu chí giáo dục để xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: “Xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và tất cả các trường học trên địa bàn phải được công nhận đạt chuẩn quốc gia, trong đó có ít nhất 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2”].

Qua rà soát, tiến độ thực hiện tiêu chí giáo dục và đào tạo trong việc xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của các địa phương như sau:

3.2.1. Huyện Châu Đức

(1). Xã Suối Nghệ (kế hoạch đạt chuẩn NTM kiểu mẫu năm 2023): hiện tại **chưa đạt** tiêu chí về giáo dục. Do chỉ có 3/4 số trường học trên địa bàn xã đạt chuẩn quốc gia (*trường MN Hoa Mai đạt mức độ 2 năm 2022, TH Suối Nghệ đạt mức 1 năm 2022, THCS Nguyễn Công Trứ đạt mức độ 1 năm 2022; trường MN Hoa Đào chưa đạt chuẩn quốc gia*).

3.2.2. Huyện Long Điền

(1). Xã An Ngãi (kế hoạch đạt chuẩn NTM kiểu mẫu năm 2023): hiện tại **chưa đạt** tiêu chí về giáo dục. Do trên địa bàn **chỉ có 2/3** trường học đạt chuẩn quốc gia (*trường MN Nam Côn Sơn chưa đạt quốc gia, TH Cao Văn Ngọc đạt mức độ 2 năm 2020, THCS Phạm Hữu Chí đạt mức độ 1 năm 2020*).

(2). Xã An Nhứt (kế hoạch đạt chuẩn NTM kiểu mẫu năm 2023): hiện tại **chưa đạt** tiêu chí về giáo dục. Do trên địa bàn **chưa có** trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (*trường MN Năng Mai đạt mức độ 1 năm 2018, TH Đặng Văn Dực đạt mức 1 năm 2020*).

3.2.3. Huyện Xuyên Mộc

(1). Xã Bung Riềng (kế hoạch đạt chuẩn NTM kiểu mẫu năm 2023): hiện tại **chưa đạt** tiêu chí về giáo dục. Do trên địa bàn chỉ có **2/3** trường học đạt chuẩn

quốc gia (*trường MG Bung Riềng đạt mức độ 1 năm 2022, TH Bung Riềng đạt mức độ 1 năm 2021, THCS Bung Riềng chưa đạt chuẩn quốc gia*).

3.3. Huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao

Theo kế hoạch Huyện Long Điền và Huyện Đất Đỏ hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trong năm 2023, Sở GDĐT đã hoàn thành việc thẩm tra và có kết quả **đạt tiêu chí** về giáo dục trong xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao⁶.

III. Đánh giá chung

a. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh và các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đã đầu tư nguồn lực để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Đảng bộ và chính quyền các cấp đã có chương trình hành động và kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia, có sự phân công nhiệm vụ cụ thể đã tạo điều kiện cho các ban, ngành, đoàn thể phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả.

- Sở GDĐT thực hiện tốt nhiệm vụ trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai và thực hiện tốt công tác theo dõi, rà soát đối với các nội dung thuộc lĩnh vực giáo dục và các địa phương.

- Nhóm tiêu chí kết quả giáo dục, phổ cập giáo dục, xoá mù chữ trên địa bàn tỉnh được thực hiện thuận lợi, hiệu quả cao và đạt yêu cầu chỉ tiêu trong các Bộ tiêu chí về nông thôn mới.

b. Hạn chế

- Việc triển khai thực hiện của các xã chưa đáp ứng được kế hoạch đề ra;
- Công tác rà soát, báo cáo của các Phòng GDĐT còn nhiều hạn chế (*báo cáo trễ, không đúng mẫu, số liệu không chính xác...*) dẫn đến khó khăn cho công tác theo dõi, rà soát, xây dựng kế hoạch của ngành;
- Việc đầu tư cơ sở vật chất được nhà nước quan tâm, đầu tư. Tuy nhiên, công tác theo dõi, rà soát cơ sở vật chất trường học theo tiêu chuẩn cơ sở vật chất

⁶ Báo cáo số 295/BC-SGDĐT ngày 29/11/2023 của Sở GDĐT về Báo cáo kết quả thẩm tra (Tiêu chí giáo dục) hồ sơ đề nghị công nhận huyện Đất Đỏ đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023; Báo cáo số 296/BC-SGDĐT ngày 29/11/2023 của Sở GDĐT về Báo cáo kết quả thẩm tra (Tiêu chí giáo dục) hồ sơ đề nghị công nhận huyện Long Điền đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023.

quốc gia (*Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020; Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020*) chưa được chú trọng;

- Việc xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia tại các địa phương chưa được chú trọng (tỷ lệ thấp) dẫn đến khó khăn trong việc xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chú trọng công tác theo dõi, rà soát việc thực hiện các tiêu chí về Giáo dục và Đào tạo trong các Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn của Chương trình mục tiêu quốc gia đối với các địa phương, các đơn vị trực thuộc;

- Kịp thời báo cáo với Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, phối hợp với các địa phương về kết quả thực hiện, các đề xuất, các dự báo trong việc thực hiện quá trình thực hiện theo Kế hoạch chung của tỉnh;

- Yêu cầu các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Kế hoạch 1735/KH-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ theo từng quý;

- Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; kịp thời thống kê, đánh giá tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia của từng địa phương, đánh giá chi tiết đến đơn vị hành chính cấp xã (*vì liên quan đến tiêu chí về giáo dục trong việc công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; Phường đạt chuẩn đô thị văn minh*);

- Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc, các Phòng GDĐT thực hiện nghiêm túc việc rà soát định kỳ, rà soát theo tiêu chuẩn cơ sở vật chất quốc gia⁷ và báo cáo về Sở GDĐT.

2. Đối với các huyện, thị xã, thành phố

- Chú trọng việc rà soát thực trạng cơ sở vật chất, quy mô trường lớp đối với trường học trên địa bàn;

- Chủ động tham mưu, đầu tư, tham mưu mạng lưới trường học, quy mô trường lớp trên địa bàn để phù hợp tình hình thực tế và các quy định hiện hành;

- Chỉ đạo Phòng GDĐT đẩy mạnh việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc

⁷ Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông

gia trên địa bàn.

3. Đối với các Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phân công nhiệm vụ, cử nhân sự phụ trách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới và báo cáo nhân sự làm đầu mối liên lạc;
- Thực hiện báo cáo rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hàng năm;
- Thực hiện nghiêm túc, chính xác việc rà soát cơ sở vật chất của các trường học trên địa bàn quản lý;
- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định. Trong đó: cần lưu ý đến chất lượng báo cáo, trong thời gian qua có một số đơn vị báo cáo kết quả về thống kê mức độ đạt được về CSVC các trường học chưa chính xác hoặc chưa đúng biểu mẫu;
- Chấn chỉnh, chỉ đạo các trường học trên địa bàn thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Ngoài việc đầu tư về cơ sở vật chất, cần lưu ý đến công tác chuyên môn, công tác quản lý của các trường học để xây dựng được trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 nhằm đáp ứng được tiêu chí về giáo dục trong xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NĂM 2024

I. MỤC TIÊU

1. Cấp xã

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí về nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao;
- Về xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: xã Phước Tân của huyện Xuyên Mộc; xã Tân Hoà của thị xã Phú Mỹ đạt tiêu chí về giáo dục và đào tạo;
- Về xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: có 12 xã hoàn thành việc xây dựng và đạt tiêu chí về giáo dục trong xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn kiểu mẫu (*xã Hoà Long, xã Long Phước, xã Tân Hưng của thành phố Bà Rịa; xã Sông Xoài của thị xã Phú Mỹ; xã Tam Phước, xã Phước Hưng, xã Phước Tỉnh của huyện Long Điền; xã Long Tân, xã Long Mỹ của huyện Đất Đỏ; xã Xà Bang, xã Bình Ba của huyện Châu Đức; xã Xuyên Mộc của huyện Xuyên Mộc*);

2. Cấp huyện

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí về nông thôn mới của các huyện đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, thị xã/thành phố đã được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

- Huyện Côn Đảo và thành phố Vũng Tàu tiếp tục rà soát, xây dựng và nâng cao tiêu chí về giáo dục để phấn đấu được công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

- Huyện Long Điền và huyện Đất Đỏ tiếp tục nâng cao chất lượng tiêu chí về giáo dục và đào tạo trong Bộ tiêu chí xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Qua kết quả rà soát tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Kế hoạch 1735/KH-UBND ngày 15/6/2023 của UBND tỉnh, lĩnh vực giáo dục và đào tạo cần thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- *Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao*: huyện Xuyên Mộc và thị xã Phú Mỹ cần rà soát, nâng cấp cơ sở vật chất trường học trên địa bàn để 02 xã đạt theo Kế hoạch (*xã Phước Tân của huyện Xuyên Mộc; xã Tân Hoà của thị xã Phú Mỹ*);

- *Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu*: thành phố Bà Rịa, thị xã Phú Mỹ, huyện Long Điền, huyện Đất Đỏ, huyện Châu Đức và huyện Xuyên Mộc cần đẩy mạnh việc xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia đối với 12 xã đạt theo Kế hoạch (*xã Hoà Long, xã Long Phước, xã Tân Hưng của thị xã Phú Mỹ; xã Sông Xoài của thị xã Phú Mỹ; xã Tam Phước, xã Phước Hưng, xã Phước Tinh của huyện Long Điền; xã Long Tân, xã Long Mỹ của huyện Đất Đỏ; xã Xà Bang, xã Bình Ba của huyện Châu Đức; xã Xuyên Mộc của huyện Xuyên Mộc*).

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 và kế hoạch, nhiệm vụ đến năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo Chương trình MTQG Tỉnh;
- VPĐP-Chương trình MTQG Tỉnh;
- Ban chỉ đạo Chương trình MTQG Huyện/Tx/Tp;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng GDĐT Huyện/Tx/Tp;
- Các cơ sở giáo dục công lập;
- Các phòng CM thuộc Sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT-QLCL.

GIÁM ĐỐC

Trần Thị Ngọc Châu